

Số : 260 /2004/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 11 năm 2004

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về ban hành Quy chế (mẫu) tổ chức và hoạt động của Ban Tôn giáo
quận (huyện) trực thuộc Ủy ban nhân dân quận (huyện).

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 ;

- Căn cứ Nghị định số 22/2004/NĐ-CP ngày 12 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ về kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác tôn giáo thuộc Ủy ban nhân dân các cấp ;

- Căn cứ Thông tư số 25/2004/TT-BNV ngày 14 tháng 4 năm 2004 của Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân quản lý Nhà nước về công tác tôn giáo ở địa phương ;

- Căn cứ Quyết định số 114/2003/QĐ-UB ngày 10 tháng 7 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố về thành lập Ban Tôn giáo quận-huyện trực thuộc Ủy ban nhân dân quận-huyện ;

- Xét đề nghị của Ban Tôn giáo thành phố tại Công văn số 770/CV-TG ngày 30 tháng 9 năm 2004 và của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 311/TTr-SNV ngày 06 tháng 10 năm 2004 ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế (mẫu) tổ chức và hoạt động của Ban Tôn giáo quận (huyện) trực thuộc Ủy ban nhân dân quận (huyện).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng Ban Tôn giáo thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân

dân các quận-huyện và Trưởng Ban Tôn giáo các quận-huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 3
- Ban Tôn giáo Chính phủ
- Thường trực Thành ủy
- Thường trực HĐND thành phố
- Thường trực UBND thành phố
- VPHĐ-UB : PVP/VX, NC
- Tổ VX, NC
- Lưu (VX/Nh)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Tài

**QUY CHẾ (MẪU)
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TÔN GIÁO QUẬN (HUYỆN).....
TRỰC THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN (HUYỆN).....**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 260/2004/QĐ-UB
ngày 24 tháng 11 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố)

CHƯƠNG I

Vị trí, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn

Điều 1. Vị trí, chức năng :

1.1- Ban Tôn giáo quận (huyện)..... là cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân quận (huyện)....., chịu sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân quận (huyện), đồng thời chịu sự chỉ đạo và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Tôn giáo thành phố.

1.2- Ban Tôn giáo quận (huyện) có chức năng tham mưu giúp Ủy ban nhân dân quận (huyện) quản lý Nhà nước về lĩnh vực công tác tôn giáo trên địa bàn quận (huyện) theo quy định của pháp luật.

1.3- Ban Tôn giáo quận (huyện) có con dấu riêng, được cấp kinh phí hoạt động và mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn :

2.1- Giúp Ủy ban nhân dân quận (huyện) triển khai các văn bản hướng dẫn về công tác tôn giáo trên địa bàn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tôn giáo.

2.2- Giúp Ủy ban nhân dân quận (huyện) xây dựng kế hoạch công tác dài hạn và hàng năm về công tác tôn giáo; hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện kế hoạch công tác sau khi được phê duyệt.

2.3- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn, ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quận (huyện) trong việc tuyên truyền và vận động quần chúng nhân dân, tín đồ, chức sắc, chức việc, nhà tu hành chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tôn giáo tại địa phương.

2.4- Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của các tổ chức tôn giáo và các chức sắc tôn giáo trên địa bàn ; giúp Ủy ban nhân dân quận (huyện) giải quyết khiếu nại, tố cáo có liên quan tới tôn giáo theo quy định của pháp luật.

2.5- Giúp Ủy ban nhân dân quận (huyện) kiểm tra việc sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới cơ sở thờ tự của các tổ chức tôn giáo thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân quận (huyện).

2.6- Thực hiện công tác thông tin, báo cáo, thống kê và đánh giá tình hình về kết quả thực hiện công tác tôn giáo trên địa bàn với Ủy ban nhân dân quận (huyện) và Ban Tôn giáo thành phố.

2.7- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ủy ban nhân dân quận (huyện).

CHƯƠNG II CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Cơ cấu tổ chức bộ máy :

3.1- Ban Tôn giáo quận (huyện) do Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận (huyện) phụ trách văn xã kiêm nhiệm Trưởng Ban, 01 Phó Trưởng Ban chuyên trách do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận (huyện) bổ nhiệm.

3.2- Trưởng Ban là người chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân quận (huyện) về toàn bộ công tác của Ban.

3.3- Phó Trưởng Ban chuyên trách là người giúp việc Trưởng Ban, được Trưởng Ban phân công phụ trách một số công việc cụ thể, liên đới chịu trách nhiệm trước cấp trên về những phần việc được phân công phụ trách và được ủy quyền thực hiện một số công việc cụ thể khi Trưởng Ban đi vắng.

3.4- Chuyên viên được phân công theo dõi, thực hiện các mặt công tác tôn giáo ở địa phương.

Điều 4. Biên chế :

Căn cứ khối lượng công việc và tình hình cán bộ cụ thể ở từng địa phương để xác định chức danh cán bộ, công chức và số lượng biên chế cho phù hợp. Biên chế của Ban Tôn giáo quận (huyện) do Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận (huyện) quyết định trong tổng số chỉ tiêu biên chế hành chính của quận (huyện) được Ủy ban nhân dân thành phố giao.

Điều 5. Kinh phí hoạt động :

Kinh phí hoạt động và trang thiết bị làm việc của Ban Tôn giáo quận (huyện) thực hiện theo quy định của Nhà nước.

CHƯƠNG III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6. Chế độ hội họp :

6.1- Ban Tôn giáo quận (huyện) hàng tháng họp một lần để kiểm điểm tình hình thực hiện công tác trong tháng qua và đề ra công tác cho tháng tiếp theo, đồng thời phổ biến các chủ trương, chính sách, chế độ mới của Nhà nước có liên quan tới công tác tôn giáo.

6.2- Hàng quý, 6 tháng và cuối năm, Ban báo cáo sơ, tổng kết công tác theo quy định.

6.3- Ban có thể tổ chức họp đột xuất để triển khai các công việc cần thiết và cấp bách theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân quận (huyện), hoặc của Ban Tôn giáo thành phố.

Điều 7. Quan hệ công tác :

Ban Tôn giáo quận (huyện) có các mối quan hệ công tác như sau

7.1- Đối với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận (huyện) :

a) Ban Tôn giáo quận (huyện) chịu sự lãnh đạo và quản lý trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân quận (huyện). Trưởng Ban trực tiếp nhận chỉ thị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận (huyện) và phải thường xuyên báo cáo với Ủy ban nhân dân về việc thực hiện những mặt công tác đã được phân công.

b) Trường hợp Hội đồng nhân dân quận (huyện) có yêu cầu, nếu được sự ủy nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận (huyện), thì Trưởng Ban báo cáo hoặc giải trình những vấn đề có liên quan trong kỳ họp của Hội đồng nhân dân.

7.2- Đối với Ban Tôn giáo thành phố :

Ban Tôn giáo quận (huyện) chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Ban Tôn giáo thành phố, đồng thời thực hiện và báo cáo công tác chuyên môn theo yêu cầu của Ban Tôn giáo thành phố.

7.3- Đối với các Phòng chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân quận (huyện) :

a) Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp và hợp tác bình đẳng trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định.

b) Khi phối hợp giải quyết công việc thuộc lĩnh vực mình phụ trách, nếu chưa nhất trí với ý kiến của Phòng chuyên môn khác, Trưởng Ban chủ động tập họp các ý kiến và trình Ủy ban nhân dân quận (huyện) quyết định.

7.4- Đối với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và tổ chức xã hội quận (huyện) :

Khi các tổ chức trên có yêu cầu, kiến nghị những vấn đề thuộc chức năng của Ban, Trưởng Ban có trách nhiệm trình bày, giải quyết hoặc trình Ủy ban nhân dân quận (huyện) giải quyết các yêu cầu, kiến nghị đó theo quy định.

7.5- Đối với Ủy ban nhân dân phường (xã, thị trấn) :

Ban Tôn giáo quận (huyện) có trách nhiệm :

a) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân phường (xã, thị trấn) về chức năng, nhiệm vụ, nội dung công tác quản lý Nhà nước về công tác tôn giáo, theo dõi, tổ chức thực hiện công tác tôn giáo trên địa bàn.

b) Thực hiện chế độ thanh, kiểm tra về công tác tôn giáo ở phường (xã, thị trấn) khi Ủy ban nhân dân quận (huyện) yêu cầu.

c) Cung cấp cho Ủy ban nhân dân phường (xã, thị trấn) các tài liệu, thông tin cần thiết phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ về công tác tôn giáo tại địa phương.

d) Ủy ban nhân dân phường (xã, thị trấn) thực hiện theo sự hướng dẫn của Ban Tôn giáo quận (huyện), nếu có vấn đề nào chưa thống nhất thì báo cáo với Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận (huyện) xem xét, giải quyết.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Căn cứ vào Quy chế này, Trưởng Ban Tôn giáo quận (huyện) có trách nhiệm triển khai cụ thể ; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, Trưởng Ban có trách nhiệm kịp thời báo cáo, đề xuất với Ủy ban nhân dân quận (huyện) để xem xét, điều chỉnh bổ sung, sửa đổi cho phù hợp.

Điều 9. Trưởng Ban Tôn giáo có trách nhiệm phối hợp với các phòng chuyên môn, ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, tổ chức xã hội quận (huyện) và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường (xã, thị trấn) tổ chức thực hiện đúng Quy chế này./.

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN (HUYỆN).....